

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KONTUM
TỈNH KONTUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 04/11/2022
V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM, TỈNH KON TUM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Tiền và bà Trịnh Thị Thanh Hải.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thuý An - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố thành phố Kon Tum tham gia phiên tòa: Bà Y Hồng Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 301/2022/TLST-HNGĐ ngày 15/7/2022 về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 26 tháng 9 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Trần Thị Anh H, sinh năm 1976.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân Q, sinh năm 1976

Cùng địa chỉ: Thôn Ph, xã V, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 14/7/2022, bản tự khai các tài liệu chứng cứ và tại phiên tòa nguyên đơn chị Trần Thị Anh H trình bày:

- Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Xuân Q tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 29 tháng 12 năm 1996 tại Ủy ban nhân dân xã V, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống bình thường cho đến khi chị H sinh cháu thứ hai vào năm 1999, chị phát hiện anh Q có quan hệ ngoại tình với người phụ nữ khác. Chị H và anh Q quyết định bán nhà vào thành phố Hồ Chí Minh sinh sống, mục đích để anh Q không còn liên hệ với người phụ nữ khác nữa. Sau khi vào thành phố Hồ Chí Minh sinh sống đến khi chị H sinh cháu thứ ba vào năm 2012 thì anh Q lại tiếp tục ngoại tình với người

phụ nữ khác và chuyển ra sinh sống với người phụ nữ đó, dù được chị khuyên can nhưng anh không thay đổi. Chị H đã gửi con cho gia đình nhà ngoại ở tỉnh Kon Tum để vào thành phố Hồ Chí Minh tập trung làm ăn, vun vén hạnh phúc gia đình nhưng anh Q lại chửi đánh nên chị H quyết định về Kon Tum sinh sống. Từ năm 2013 đến nay, vợ chồng không còn quan tâm, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị H yêu cầu giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Xuân Q.

- Về con chung: Trong thời kì hôn nhân, vợ chồng chị H và anh Q có 03 con chung là: Nguyễn Thị Hoàng Q, sinh ngày 15/12/1997, Nguyễn Duy Kh, sinh ngày 16/8/1999 và Nguyễn Thị Thiên Tr, sinh ngày 02/6/2012. Khi ly hôn chị H yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Thiên Tr và không yêu cầu anh Q cấp dưỡng tiền nuôi con.

Đối với cháu Nguyễn Thị Hoàng Q và cháu Nguyễn Duy Kh đã trưởng thành, nên không đề cập.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Nguyễn Xuân Q đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, và giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng không có ý kiến trả lời cho Tòa án biết đối với yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Trần Thị Anh H, và cũng như vắng mặt tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải và phiên tòa xét xử sơ thẩm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Kon Tum phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Đối với bị đơn không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Chị Trần Thị Anh H được ly hôn với anh Nguyễn Xuân Q. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Thiên Tr, sinh ngày 02/6/2012 cho chị Trần Thị Anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chị H không yêu cầu cấp dưỡng, nên không đề cập. Về tài sản chung, vợ chồng chị H không có tài sản chung, nên không đề cập.

Chị Trần Thị Anh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Chị Trần Thị Anh H có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum giải quyết ly hôn giữa chị với anh Nguyễn Xuân Q có nơi cư trú tại thôn Ph, xã V, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

Anh Nguyễn Xuân Q đã được Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum tổng đạt hợp lệ: Thông báo về việc thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa và các giấy triệu tập nhưng anh Q vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng, hoặc do trở ngại khách quan. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt anh Nguyễn Xuân Q.

[2] Nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Anh H và anh Nguyễn Xuân Q kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vinh Q, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum vào ngày 29 tháng 12 năm 1996. Thời gian đầu vợ chồng chung sống bình thường cho đến khi chị H sinh con thứ hai vào năm 1999 thì anh Q đã có biểu hiện ngoại tình với người phụ nữ khác. Theo chị H trình bày khi anh Q có biểu hiện ngoại tình chị H đã khuyên và tha thứ cho anh Q, sau đó chị H sinh con thứ ba thì anh Q vẫn ngoại tình với người phụ nữ khác, chị đã động viên, khuyên nhủ, gửi con cho gia đình ngoại để vào thành phố Hồ Chí Minh sinh sống, vun vén hạnh phúc gia đình nhưng anh Q không thay đổi dẫn đến vợ chồng xảy ra cãi vã, anh Q đã đánh chị H, nên chị H bỏ về Kon Tum sinh sống, hai vợ chồng ly thân từ năm 2013 đến nay. Tòa án đã tiến hành xác minh gia đình chị Trần Thị Anh H, gia đình anh Nguyễn Xuân Q và chính quyền địa phương. Đại diện gia đình chị H, anh Q và chính quyền địa phương xác nhận vợ chồng chị H và anh Q đã xảy ra mâu thuẫn vào năm 2017 do anh Q có biểu hiện ngoại tình, vợ chồng đã xảy ra cãi vã và đã sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau. Như vậy, tình trạng hôn nhân giữa vợ chồng chị H và anh Q quá trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp thuận yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị Anh H.

-Về con chung: Vợ chồng chị Trần Thị Anh H và anh Nguyễn Xuân Q có 03 con chung là: Nguyễn Thị Hoàng Q, sinh ngày 15/12/1997, Nguyễn Duy Kh, sinh ngày 16/8/1999 và Nguyễn Thị Thiên Tr, sinh ngày 02/6/2012. Chị H yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Thiên Tr và không yêu cầu anh Q cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Hội đồng xét xử xét thấy hiện tại cháu Nguyễn Thị Thiên Tr đang do chị H nuôi dưỡng, nguyện vọng cháu muốn ở với chị H. Do đó cần giao cháu Nguyễn Thị Thiên Tr cho chị Trần Thị Anh H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Chị H không yêu cầu anh Q cấp dưỡng tiền nuôi con, nên không đề cập.

Đối với cháu Nguyễn Thị Hoàng Q và cháu Nguyễn Duy Kh đã trưởng thành và có khả năng lao động, nên không đề cập.

-Về tài sản chung: Vợ chồng chị Trần Thị Anh H và anh Nguyễn Xuân Q không có tài sản chung, nên không đề cập đến.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị Anh H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 272, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Trần Thị Anh H.

1. Về hôn nhân: Chị Trần Thị Anh H được ly hôn anh Nguyễn Xuân Q.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Thiên Tr, sinh ngày 02/6/2012 cho chị Trần Thị Anh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Nguyễn Thị Thiên Tr đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Xuân Q chưa phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con không cố định. Anh Nguyễn Xuân Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị Anh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị H đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0000958 ngày 14/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum. Chị Trần Thị Anh H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 04/11/2022) chị Trần

Thị Anh Hcó quyền làm đơn kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Kon Tum để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Đối với bị đơn vắng mặt, thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Kon Tum;
- VKSND TP Kon Tum;
- Chi cục THADS TP Kon Tum;
- UBND xã V;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ,

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Hương

